

Số: 49/NQ-HĐND

Tuy Phước, ngày 30 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về chủ trương đầu tư Dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng
Phân khu 03 - Phước Lộc

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC
KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ 03

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/06/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/04/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Sau khi xem xét Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 28/07/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước về việc quyết định Chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng CSHT Phân khu 03 - Phước Lộc; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng Phân khu 03 - Phước Lộc do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng & Phát triển quỹ đất huyện Tuy Phước quản lý dự án.

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế tuyến QL19 mới hình thành, kết nối với các khu chức năng trong khu vực; đồng thời bố trí tái định cư và tạo quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất, phục vụ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cho khu vực. Mặt khác, việc thực hiện dự án sẽ sắp xếp lại dân cư, góp phần cải thiện điều kiện, nâng cao chất lượng cuộc sống của cư dân địa phương, chuyển đổi cơ cấu và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

2. Quy mô đầu tư:

2.1. San nền:

- Tổng diện tích san nền: $S = 10,08\text{ha}$. Cao độ khống chế theo cao độ quy hoạch được duyệt.

- Đất đắp san nền mặt bằng lô được đầm chặt đạt độ chặt K90, riêng nền mặt đường tiến hành lu lèn đạt độ chặt K95.

2.2. Hệ thống giao thông:

- Xây dựng hệ thống đường giao thông gồm 12 tuyến có lộ giới từ 6-18m với tổng chiều dài 2.700m.

- Kết cấu áo đường bằng BTXM đá 2x4 M250 dày 22cm - lớp bạt nhựa - lớp đất CPĐ đầm chặt.

- Bó vỉa, vỉa hè bằng BTXM đá 1x2 M250.

- Gia cố mái taluy dọc hành lang thoát lũ bằng BTXM.

2.3. Hệ thống thoát nước mưa:

- Xây dựng tuyến cống thoát nước mưa bằng BTLT D400 - D1.000mm, hố gas bằng BTCT đá 1x2 M200.

- Xây dựng mương tưới bằng BTCT đi dọc theo hành lang thoát lũ.

2.4. Hệ thống thoát nước thải:

- Xây dựng hệ thống thoát nước thải gồm các hố thu, hố thăm và sử dụng cống HDPE D250 - D300mm.

- Xây dựng bể xử lý nước thải sinh hoạt có công suất 150m³/ngày-đêm.

2.5. Hệ thống cấp nước:

- Xây dựng mạng lưới đường ống cấp nước sinh hoạt và PCCC bằng ống HDPE D63 - D110mm.

- Nguồn nước đầu nối từ đường ống nước sạch dọc QL19.

2.6. Hệ thống cấp điện và chiếu sáng:

- Xây dựng mới đường dây 22kV và 0,4kV phục vụ cấp điện sinh hoạt và chiếu sáng công cộng.

- Lắp đặt mới 02 trạm biến áp 560kVA và 250kVA.

2.7. Hệ thống cây xanh:

- Trồng cây xanh trên vỉa hè để tạo bóng mát và cảnh quan.

- Xây dựng các hố trồng cây bằng ống BTLT D800mm, khung viền hố trồng cây đổ BTXM đá 1x2 M100.

3. Nhóm dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 119.500.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười chín tỷ, năm trăm triệu đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn:

5.1. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

5.2. Khả năng cân đối vốn: Theo kế hoạch bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2021- 2025.

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021 - 2023.

8. Tiến độ thực hiện dự án: 3 năm.

Điều 2. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân huyện và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Tuy Phước khóa XII, kỳ họp thứ 03 thông qua ngày 30 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được thông qua. /

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (b/cáo);
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Tư pháp;
- TT Huyện ủy (b/cáo);
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện (thực hiện);
- UBNDTTQVN huyện;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, Hội đoàn thể (thực hiện);
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.



Nguyễn Văn Hùng